

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Thực hiện Thông báo số 37/TB-TTHĐND ngày 05/4/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo nội dung Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp thứ 5 (kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết Quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại khoản 2, Điều 2 Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính quy định: “*Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và đơn vị liên quan căn cứ điều kiện cụ thể tại địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có nghị quyết về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa tại địa phương, trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa tại địa phương theo từng địa bàn theo công thức tính quy định tại Khoản 3 Điều này.*”

Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã được quy định tại Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ 4 về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Quảng Bình năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước 2017 - 2020 theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Hiện nay, Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bằng Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 4 ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, tại Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND không quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất

trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp.

Vì vậy, để đảm bảo thực hiện thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa đúng quy định, việc ban hành Nghị quyết Quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là rất cần thiết, phù hợp với thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh và đảm bảo cơ sở pháp lý để thực hiện.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa thì nguồn thu từ việc nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa sẽ được địa phương quyết định thực hiện hỗ trợ cho người dân trồng lúa, đầu tư xây dựng, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp nông thôn, hệ thống giao thông, thủy lợi trên đất trồng lúa, khai hoang, phục hóa đất chưa sử dụng thành đất trồng lúa...

Do vậy, việc xây dựng mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa nhằm tăng thêm phần kinh phí hỗ trợ cho người trồng lúa đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến các sở, ban, ngành, địa phương; Sở Tư pháp thẩm định và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia ý kiến.

Trên cơ sở ý kiến góp ý, ý kiến thẩm định của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo tổng hợp, tiếp thu hoàn chỉnh và trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 4 điều, trong đó:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Điều 2: Quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

- Điều 3: Tổ chức thực hiện

- Điều 4: Hiệu lực thi hành

2. Một số nội dung cần làm rõ tại Dự thảo Nghị quyết

Tại điểm a khoản 3 Điều 3 Thông tư số 18/2016/TT-BTC quy định: “Tỷ lệ phần trăm (%) xác định số thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành phù hợp với điều kiện cụ thể từng địa bàn của địa phương, nhưng không thấp hơn 50%”. Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã được quy định tại Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ 4 về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Quảng Bình năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước 2017 - 2020 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước bằng 70% x giá đất (tại Bảng giá đất).

Qua theo dõi quá trình thực hiện việc thu nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa từ trước đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) xác định số thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa bằng 70% là phù hợp với thực tiễn. Do vậy, đề nghị giữ nguyên quy định tỷ lệ phần trăm (%) xác định số thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa bằng 70% như quy định trước đây.

(Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh ;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các sở: TC, TP, TNMT, NN&PTNT;
- Lưu: VT, KT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Lâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: /2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển
đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp
trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của
Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP
ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số
35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng
đất trồng lúa;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 4 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng
lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông
nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân
sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân
tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất
chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn
tỉnh Quảng Bình.

2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài được Nhà nước giao, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nước.

- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất chuyên trồng lúa nước.

Điều 2. Quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa phải nộp: Bằng 70% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa nước phải chuyển sang đất phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Tài chính, TN&MT, NN&PTNT;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Đài PT-TH Quảng Bình;
- Báo Quảng Bình;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH